

Số: /QĐ-UBND

Khánh Sơn, ngày tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố kết quả đánh giá, xếp hạng mức độ ứng dụng công nghệ thông tin
của các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện Khánh Sơn năm 2019**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KHÁNH SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 3061/QĐ-UBND ngày 12/10/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy định đánh giá, xếp hạng mức độ ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa và Công văn số 10413/UBND-KGVX ngày 21/10/2019 của UBND tỉnh về việc sử dụng mẫu Phiếu thực hiện đánh giá, xếp hạng mức độ ứng dụng CNTT trong năm 2019 và các năm tiếp theo;

Căn cứ vào kết quả thẩm định của Tổ giúp việc BCĐ ứng dụng CNTT huyện Khánh Sơn;

Căn cứ Báo cáo số 03/BC-TGVUĐCNTT ngày 29/11/2019 của Tổ Giúp việc ứng dụng CNTT huyện Khánh Sơn về báo cáo giải trình các nội dung thẩm định phiếu đánh giá, xếp hạng mức độ ứng dụng công nghệ thông tin đối với các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện năm 2019.

Xét đề nghị của Phòng Văn hóa và Thông tin tại Tờ trình số 284/TTr-PVHTT ngày 05/12/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kết quả đánh giá, xếp hạng mức độ ứng dụng công nghệ thông tin của các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện Khánh Sơn năm 2019 (Có danh sách kèm theo).

Điều 2. Chánh Văn phòng HĐND & UBND huyện; Trưởng Phòng Văn hóa và Thông tin; thủ trưởng các cơ quan liên quan và các thành viên Tổ giúp việc BCĐ ứng dụng CNTT huyện chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Lưu: VT, VHTT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Bò Bò Thị Yến

Khánh Sơn, ngày tháng 12 năm 2019

DANH SÁCH KẾT QUẢ

**Đánh giá, xếp hạng mức độ ứng dụng CNTT của các đơn vị sự nghiệp thuộc
UBND huyện Khánh Sơn năm 2019**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2019
của Ủy ban nhân dân huyện Khánh Sơn)*

STT	Tên cơ quan	Điểm chuẩn	Điểm đạt được	Tỷ lệ % so với điểm chuẩn	Xếp loại
1	BQL Dự án các CTXD	680	607,26	89,30%	Tốt
2	Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao	750	653,88	87,18%	Tốt
3	Trung tâm Phát triển quỹ đất	680	558,00	82,06%	Khá
4	Trạm Khuyến nông	680	538,00	79,12%	Khá
5	Trung tâm Dịch vụ Thương mại	680	520,00	76,47%	Khá
6	Ban QL dịch vụ công ích	680	422,00	62,06%	Trung bình
7	Trung tâm Bảo trợ xã hội	680	355,00	52,21%	Trung bình